

Số: 63 /TTr-UBND

Bắc Giang, ngày 03 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

Đề nghị thông qua điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng sang các mục đích khác năm 2023

TÀI PHÓNG ĐOÀN ĐBQH VÀ HĐND	
TỈNH BẮC GIANG	
Số: 2019	ĐẾN
Ngày: 4.1.2023	Ngày: 4.1.2023
Chuyên: T. Kỹ. Hợp	Căn cứ

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội khóa 15 về “Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 196/TTr-STNMT ngày 03/4/2023, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét thông qua điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng sang các mục đích khác năm 2023, cụ thể như sau:

I. Sự cần thiết của việc điều chỉnh, bổ sung danh mục:

Thực hiện Quy hoạch tỉnh Bắc Giang được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 17/02/2022 và quy định của pháp luật đất đai, vừa qua UBND tỉnh đã phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 các huyện, thành phố trong đó đã bổ sung thêm một số

công trình, dự án có sử dụng đất theo Quy hoạch tỉnh. Việc đưa các công trình, dự án phát sinh mới vào Dự thảo Nghị quyết trình HĐND tỉnh lần này nhằm tạo cơ sở hiện thực hóa Quy hoạch tỉnh và quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 các huyện, thành phố đã được phê duyệt.

Mặt khác, có một số dự án, công trình đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 04/10/2022 nhưng có sai sót cần phải điều chỉnh về tên gọi cho phù hợp, thống nhất với quy hoạch sử dụng đất và văn bản chấp thuận dự án đầu tư; hoặc dự án, công trình đang thực hiện nhưng bị sai thiếu diện tích so với thực tế dự án đã được chấp thuận, cần bổ sung để triển khai dự án theo đúng nội dung đã được chấp thuận, phê duyệt.

II. Nội dung Danh mục đề nghị điều chỉnh, bổ sung:

1. Các dự án cần thu hồi đất theo khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 có sử dụng đất trồng lúa từ 10 ha trở lên: 12 dự án, diện tích 581,05 ha trong đó: Diện tích đất trồng lúa là 484,85 ha, Diện tích đất khác là 96,20 ha.

(Chi tiết tại Biểu số 01 kèm theo)

2. Các dự án cần thu hồi đất theo Khoản 3, Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 đồng thời chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10,0 ha, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng dưới 20,0 ha: 161 dự án diện tích 283,6 ha, trong đó: Đất trồng lúa 198,3 ha; Đất khác 85,3 ha.

(Chi tiết tại Biểu số 02 kèm theo)

3. Các dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất theo khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai năm 2013 sử dụng đất trồng lúa dưới 10,0 ha, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng dưới 20,0 ha: 133 dự án với diện tích đất trồng lúa 158,6 ha; Đất khác 54,28 ha.

(Chi tiết tại Biểu số 03 kèm theo)

4. Các dự án, công trình chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10,0 ha không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất hoặc đất quốc phòng, an ninh *(thu hồi theo Điều 61 Luật Đất đai năm 2013)*: 19 dự án với tổng diện tích 14,4 ha, trong đó đất trồng lúa 8,95 ha; đất khác 5,45 ha.

(Chi tiết tại Biểu số 04 kèm theo)

5. Các dự án, công trình điều chỉnh, tên và diện tích so với Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 04/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh: 65 dự án; tổng diện tích đất thu hồi sau khi điều chỉnh là 340,74 ha, trong đó đất trồng lúa 237,56 ha và đất khác 103,18 ha; tổng diện tích đất trồng lúa chuyển mục đích sử dụng là 242,1 ha và đất khác là 92,3 ha.

(Chi tiết tại Biểu số 05 kèm theo)

6. Các dự án công trình đưa ra khỏi danh mục Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 04/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh: 5 dự án với tổng diện tích thu hồi là 14,6 ha, trong đó đất trồng lúa là 11,1 ha và đất khác là 3,5 ha. Diện tích đất trồng lúa chuyển mục đích sử dụng là 10,5 ha và diện tích đất khác là 3,5 ha.

(Chi tiết tại Biểu số 06 kèm theo)

(Có dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và các Biểu Danh mục kèm theo)

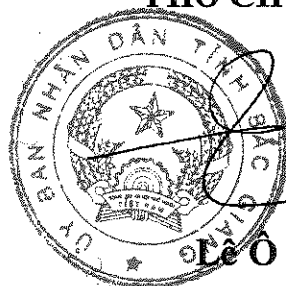
Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và trước pháp luật về số lượng công trình, dự án, tính pháp lý, khả năng thực hiện, nguồn vốn thực hiện, tiến độ thực hiện... đối với các dự án đã đăng ký trình HĐND tỉnh.

Trên đây là Tờ trình đề nghị thông qua điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng sang các mục đích khác năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các ĐB HĐND tỉnh;
- TT TU, HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Ban KTNS HĐND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- VP. UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TKCT;
 - + TN, ĐT, XD;
- Lưu VT, TNSN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ô Pích

